TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 167/2019/DS-ST
Ngày 22 - 10 - 2019
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Thái Hoàng Đắc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoàng Kha
Ông Nguyễn Hoàng Dân

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy An – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 22 tháng 10 năm 2019 tại Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 329/2019/TLST- DS ngày 16 tháng 8 năm 2019 về tranh chấp hợp đồng mua bán, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 763/2019/QĐXXST- DS ngày 30 tháng 9 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 430/2019/QĐST-DS ngày 10 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: **Công ty Nguyên Khang.**
Trụ sở: Số A, ấp BA, xã Bình Th, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.
Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (văn bản ủy quyền ngày 20/5/2019): Anh Lê Thành N (có mặt)
Địa chỉ: Số c, ấp An Ninh, xã Định An, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1960.
Địa chỉ: Số 89^{A}, đường Trần Quang Khải, khóm 5, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau
Đại diện theo ủy quyền của bị đơn (văn bản ủy quyền ngày 09/9/2019):
Anh Trương Thanh Quyền, sinh năm 1997 (có mặt).
Địa chỉ: Nhà không số, khóm 5, phường Tân Thành, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 14-8-2019 và quá trình xét xử, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn anh Lê Thành N trình bày:

Khoảng tháng 12/2018, giữa Công ty Nguyên Khang (sau đây gọi tắt là Công ty Nguyên Khang) và Bà Nguyễn Thị Tr có giao dịch mua bán xi măng với

nhau. Thời gian đầu Bà Tr mua hàng và thanh toán đầy đủ. Đầu năm 2019 Bà Tr không thanh toán công nợ cho Công ty Nguyên Khang. Sau nhiều lần nhắc nhở và lần cuối cùng, tại buổi hòa giải ở khóm 5, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, Bà Tr thừa nhận nợ và đồng ý thanh toán cho Công ty Nguyên Khang số tiền 132.700.000 đồng nhưng cho đến nay, Bà Tr vẫn chưa thực hiện nghĩa vụ như cam kết.

Nay Công ty Nguyên Khang yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Bà Nguyễn Thị Tr có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Nguyên Khang số tiền 132.700.000 đồng (Một trăm ba mươi hai triệu bảy trăm nghìn đồng).

Tại đơn trình bày ý kiến ngày 04/9/2019 và quá trình xét xử người đại diện theo ủy quyền của bị đơn là anh Trương Thanh Quyền trình bày:

Bị đơn Bà Nguyễn Thị Tr thừa nhận có giao dịch mua bán xi măng với Công ty Nguyên Khang. Bị đơn thừa nhận nợ và đồng ý thanh toán cho Công ty Nguyên Khang số tiền 132.700.000 đồng.

Ngày 23/9/2019 Tòa án lập biên bản hòa giải thành, đại diện theo ủy quyền của bị đơn thừa nhận nợ và đồng ý trả cho nguyên đơn 132.700.000 đồng. Về thời gian và phương thức thanh toán, các bên thống nhất thỏa thuận tại Cơ quan thi hành án.

Ngày 25-9-2019, bị đơn có đơn trình bày ý kiến đồng ý trả cho nguyên đơn 132.700.000 đồng nhưng mỗi tháng trả 10.000.000 đồng cho đến khi dứt nợ và yêu cầu Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng mua bán theo quy định tại Điều 26, 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Nguyên Khang về việc buộc bị đơn Bà Nguyễn Thị Tr trả số tiền 132.700.000 đồng, bị đơn thừa nhận nợ và đồng ý thanh toán cho nguyên đơn số tiền này. Tuy nhiên, phía bị đơn chỉ đồng ý thanh toán cho nguyên đơn mỗi tháng 10.000.000 đồng đến khi dứt nợ, nguyên đơn không đồng ý. Xét thấy, về thời gian và phương thức thanh toán thuộc thẩm quyền giải quyết của Cơ quan thi hành án nên Hội đồng xét xử không xem xét. Do đó buộc bị đơn có nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn số tiền 132.700.000 đồng (Một trăm ba mươi hai triệu bảy trăm nghìn đồng).

[4] Án phí dân sự sơ thẩm, Buộc bị đơn phải chịu 6.635.000 đồng. Nguyên đơn không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 143, 147, Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 430, 440 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

2. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Nguyên Khang. Buộc bị đơn Bà Nguyễn Thị Tr phải thanh toán cho nguyên đơn số tiền 132.700.000 đồng (Một trăm ba mươi hai triệu bảy trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày người có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng phải chịu lãi suất chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị đơn phải chịu 6.635.000 đồng. Nguyên đơn không phải nộp án phí, ngày 16/8/2019 nguyên đơn đã dự nộp tiền tạm ứng án phí 3.317.000 đồng theo biên lai thu số 0000615 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được hoàn lại toàn bộ cho nguyên đơn.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Án xử sơ thẩm nguyên đơn, bị đơn, người đại diện có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Phòng NV-GĐKT (gửi Email);
- VKSND thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Hoàng Đắc